

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 39/2019/HS-ST
Ngày 15 tháng 3 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vượng.

2. Bà Phạm Thị Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đào Ngọc A, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn S 2, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được và bà Đào Thị V, sinh năm 1960; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ, con chưa có; tiền sự: Không có; tiền án: Bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt Đào Ngọc A 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung bằng tiền và tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/7/2018.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến ngày 28/8/2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lý Đình H, sinh năm 1990

- Chị Đào Thị L, sinh năm 1989

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994.

- Anh Đào Ngọc Q, sinh năm 1990

Đều có địa chỉ: Thôn S 1, xã S, Tp. B, tỉnh Bắc Giang

- Anh Ninh Văn L, sinh năm 1988

- Chị Đào Thị V, sinh năm 1960

- Anh Đào Hoàng H, sinh năm 2000

- Anh Đào Hữu H, sinh năm 1988

Đều có địa chỉ: Thôn S 2, xã S, Tp. B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Dương Văn N, sinh năm 1987

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1986

- Anh Dương Văn V, sinh năm 1986

Đều có địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Dương Văn B, sinh năm 1990

Thôn K 1, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang

- Anh Mai Văn T, sinh năm 1979

Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái.

(Anh N có mặt, Toàn bộ người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác đều vắng mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

- Anh Lý Đình D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn S 1, xã S, Tp. B, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 50 phút ngày 07/8/2018, tại quán game bắn cá ở thôn L, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang do Đào Ngọc Q, sinh năm 1990, ở thôn S 1, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang làm chủ, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Lý Đình H, sinh năm 1990 (là quản lý của quán) ở thôn S 1, xã S; Đào Ngọc A, sinh năm 1995, ở thôn S 2, xã S, thành phố B; Dương Văn V, sinh năm 1986, ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, ở C, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức trò chơi điện tử game bắn cá.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 máy game bắn cá có kích thước (193x 140x 73) cm; Số tiền 12.500.000 đồng (Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam); 01 thẻ từ màu xanh có kích thước (2,5x 4) cm, trên thẻ in số 2013301342962 thu giữ trên bàn máy bắn cá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI là 356558088094617 thu giữ trên bàn máy bắn cá của Lý Đình H.

T hành kiểm tra thu giữ trên người các đối tượng:

- Tạm giữ của Lý Đình H: Số tiền 5.900.000 đồng và 01 thẻ từ có kích thước (2,5x 4) cm nền màu xanh, trên nền thẻ có in hình chữ Trung Quốc.

- Tạm giữ của Dương Văn V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số IMEI 359279049540989; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistel có số IMEI 1 là 865842025768499 và số IMEI 2 là 865842025799098; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX có biển kiểm soát 98B2- 610.69 và số tiền 1.300.000 đồng.

- Tạm giữ của Nguyễn Minh T: Số tiền 400.000 đồng.

- Tạm giữ của Đào Ngọc A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 359316060779565 và số tiền 3.900.000 đồng.

Kết quả điều tra đã xác định được như sau: Đào Ngọc Q, sinh năm 1990 và Lý Đình H, sinh năm 1990 cùng ở thôn S 1, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có mối quan hệ quen biết nhau. Đầu tháng 8/2018, Q thuê nhà của vợ chồng ông Hoàng Văn T, sinh năm 1959, ở thôn L, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để mở quán game bắn cá (không được cơ quan nhà nước cấp phép kinh doanh). Ngày 03/8/2018, Q và H thỏa thuận với nhau về việc H quản lý, trông coi quán game bắn cá cho Q, hàng tháng Q sẽ trả cho H số tiền 7.000.000 đồng. Theo H khai, công việc hàng ngày của H là trông coi quản lý quán, khi có khách đến chơi thì H nhận tiền rồi dùng thẻ từ để vào nút màu xanh chỗ vị trí khách ngồi chơi bắn cá, đồng thời trả tiền theo điểm nếu khách thắng hoặc thua muốn quy đổi từ điểm thành tiền, tỷ lệ quy đổi là 100.000 đồng được 1000 điểm. Thời gian đầu mở quán, do quán phải sửa chữa nên không có khách đến quán chơi game bắn cá. Hàng ngày, Q sẽ đưa cho H một ít tiền để mua sắm đồ đạc, sửa chữa quán.

Hình thức trò chơi điện tử game bắn cá được thua bằng tiền là: Trên máy game bắn cá kích thước (193x 140x 73) cm gồm có 08 cửa chơi, dùng cho từ 01 đến 08 người chơi, mỗi người chơi ở một cửa vị trí và sử dụng các phím nổi đặt sẵn trước mặt để di chuyển phím trên màn hình. Giữa bàn là màn hình có nhiều con cá giả định đang di chuyển, người chơi bắn trúng vào những con cá giả định thì sẽ được số điểm tương ứng. Người chơi bắn cá phải đưa tiền cho Lý Đình H để mua điểm, H quy định số tiền tối thiểu mỗi lần mua là 1000 điểm tương ứng với 100.000 đồng và không giới hạn số tiền mua. Sau khi nhận tiền của khách, H sử dụng một thẻ từ có kích thước (2,5x 4) cm đặt vào vị trí khe đọc thẻ ở chỗ người chơi ngồi, thao tác nhập số điểm vào máy tương ứng với số tiền người chơi mua. Khi người chơi dừng chơi mà còn điểm trên máy bắn cá thì được trả tiền tương ứng theo tỷ lệ trên. Người chơi thắng là có số điểm nhiều hơn số điểm ban đầu, thua thì ngược lại. Khi chơi thua hết thì người chơi có thể bỏ tiền ra mua điểm để chơi tiếp. Những người chơi bắn cá không ăn thua chơi với nhau mà chỉ được thua với Lý Đình H.

Khoảng 20 giờ, ngày 07/8/2018, H đang ở quán game bắn cá thì có Dương Văn V, sinh năm 1986, ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX có biển kiểm soát 98B2- 610.69 đến quán, V đưa cho H 200.000 đồng để mua điểm chơi bắn cá. H cầm tiền và nạp 2000 điểm vào trí V ngồi chơi. V chơi được một lúc thì thua hết điểm, V đưa cho H 500.000

đồng mua 5000 điểm để chơi tiếp. Quá trình chơi, V thắng nên yêu cầu H quy đổi 2000 điểm trên máy bắn cá thành số tiền 200.000 đồng đưa cho V. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì có Đào Ngọc A, sinh năm 1995, ở thôn S 2, xã S, thành phố B và Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, ở C, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đến quán để chơi bắn cá. Đào Ngọc A bảo H nạp 1000 điểm tương ứng số tiền 100.000 đồng (Ngọc A chưa trả tiền cho H), T đưa cho H 700.000 đồng để mua điểm chơi bắn cá. H đồng ý rồi nạp 7000 điểm vào vị trí T ngồi chơi và 1000 điểm vào vị trí Ngọc A ngồi chơi. Chơi được một lúc thì T thắng nên yêu cầu H quy đổi 4000 điểm trên máy bắn cá thành số tiền 400.000 đồng đưa cho T. Khi V đang chơi trên máy bắn cá có số điểm là 3.020 điểm tương ứng số tiền là 302.000 đồng; Ngọc A có số điểm là 2.320 điểm tương ứng số tiền là 232.000 đồng; T có số điểm là 2.245 điểm tương ứng số tiền là 224.500 đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Như vậy tổng số tiền Lý Đình H đánh bạc trái phép dưới hình thức trò chơi điện tử game bắn cá với các đối tượng vào ngày 07/8/2018 được xác định là 2.100.000 đồng (gồm đánh bạc với: Dương Văn V là 900.000 đồng; Nguyễn Minh T là 1.100.000 đồng; Đào Ngọc A là 100.000 đồng).

Ngoài việc đánh bạc dưới hình thức trò chơi điện tử game bắn cá, quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định Đào Ngọc A có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề. Tại cơ quan điều tra, Đào Ngọc A khai nhận: Do không có công việc ổn định và cần tiền chi tiêu cá nhân nên đầu tháng 8/2018, Ngọc A đứng ra bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với một số người quen biết hoặc bằng hình thức ghi trực tiếp số lô, số đề với một số người không quen biết rồi tự ôm và tính thắng thua với người chơi để thu lợi bất chính. Hình thức đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề của Đào Ngọc A là cá cược số cuối của các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc với tỷ lệ được- thua cao để sát phạt nhau. Cụ thể như sau:

- Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, hai cửa): Người chơi cược 02 số cuối của giải đặc biệt, giải nhất hoặc đặt cả hai cửa đặc biệt và nhất to của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu trúng thưởng thì người chơi được trả gấp 80 lần giá trị tiền đặt cược, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ hai là người chơi đặt cược 2 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số được tính bằng điểm (gọi là Lô), mỗi điểm người chơi phải trả 23.000 đồng/ 01 điểm. Nếu trúng cược sẽ được trả 80.000 đồng/1 điểm trúng lô, nếu thua cược thì mất số tiền cược đó.

- Dạng thứ ba (còn gọi là lô xiên): Người chơi đặt cược từng cặp số gồm 02 số và 03 số (mỗi số gồm có 02 chữ số cuối của tất cả các giải xổ số được công bố). Nếu trúng thưởng, người chơi sẽ được trả theo tỷ lệ: Cặp 02 số (xiên 2) thưởng gấp 10 lần; cặp 03 số (xiên 3) được thưởng gấp 40 lần.

Hàng ngày, Ngọc A nhận bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại hoặc ghi trực tiếp cho những người đánh trực tiếp. Ngọc A sử dụng số điện thoại 0986.882.964 để nhận tin nhắn từ người chơi số lô, số đề. Sau khi nhận được tin

nhấn của người chơi số lô, số đề chuyển đến thì Ngọc A sẽ nhấn “ok” để trả lời xác nhận. Sau đó, Ngọc A sẽ chép các số lô, số đề đã nhận ghi của những người chơi ra tờ cáp đề tổng rồi chụp lại vào điện thoại di động để làm căn cứ đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào buổi tối cùng ngày, Ngọc A so sánh với số lô, số đề trong tờ cáp tổng để làm căn cứ tính thu tiền và trả thưởng cho khách. Đối với người chơi số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại thì Ngọc A sẽ tính thắng thua với người chơi và khoảng 2 ngày thì thanh toán tiền với người chơi một lần. Trong các ngày 05/8/2018; ngày 06/8/2018 và ngày 07/8/2018, Ngọc A có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với một số người quen biết là Dương Văn B, sinh năm 1990, ở thôn K 1, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Ninh Văn L, sinh năm 1988, ở thôn S 2, xã S, thành phố B; Mai Văn T, sinh năm 1979, ở thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái; Lý Đình H, sinh năm 1990, ở thôn S 1, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang và một số người không quen biết.

Căn cứ các số lô, số đề trên tờ cáp đề, tin nhắn điện thoại mà Cơ quan điều tra thu giữ được, có căn cứ xác định hành vi đánh bạc trái phép với hình thức số lô, số đề của Đào Ngọc A với Dương Văn B, Ninh Văn L, Mai Văn T, Lý Đình H và một số đối tượng không quen biết. Cụ thể như sau:

* Đối với Dương Văn B (B sử dụng sim số 0944.997.016 nhấn vào số 0986.822.964 của Ngọc A):

- Ngày 05/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho B với số tiền là 280.000 đồng (gồm: số lô là 230.000 đồng, số đề là 50.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 06/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho B với số tiền là 230.000 đồng (gồm số lô là 230.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 07/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho B với số tiền là 280.000 đồng (gồm: số lô là 230.000 đồng, số đề là 50.000 đồng). B trúng thưởng số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền B đánh bạc với Ngọc A là 680.000 đồng.

Giữa Dương Văn B và Đào Ngọc A chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

* Đối với Ninh Văn L (Lợi sử dụng sim số 0961.706.883 nhấn vào số 0986.822.964 của Ngọc A):

- Ngày 05/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho Lợi với số tiền là 980.000 đồng (gồm: số lô là 690.000 đồng, số đề là 150.000 đồng; xiên 2 là 140.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 06/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho L với số tiền là 100.000 đồng (gồm số đề là 100.000 đồng). L trúng thưởng số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền L đánh bạc với Ngọc A là 900.000 đồng.

- Ngày 07/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho L với số tiền là 45.000 đồng (gồm số đề là 45.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

Giữa Ninh Văn L và Đào Ngọc A chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

* Đối với Mai Văn T (T sử dụng sim số 01638.106.875 nhắn vào số 0986.822.964 của Ngọc A):

- Ngày 06/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho T với số tiền là 230.000 đồng (gồm số lô là 230.000 đồng). T trúng thưởng số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc với Ngọc A là 630.000 đồng.

- Ngày 07/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho T với số tiền là 230.000 đồng (gồm số lô là 230.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

Giữa Mai Văn T và Đào Ngọc A chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

* Đối với Lý Đình H (H sử dụng sim số 0912.297.345 nhắn vào số 0986.822.964 của Ngọc A): Ngày 05/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho H với số tiền 1.150.000 đồng (gồm số lô 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng. Giữa Ngọc A và H đã thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

* Đối với khách dùng số điện thoại 01653.236.795 (Theo Ngọc A khai nhận là số điện thoại của người có tên là Q, năm sinh khoảng 1973, tạm trú ở xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang): Ngày 06/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho Q với số tiền là 2.500.000 đồng, nhưng không trúng thưởng. Ngọc A và Q chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

* Đối với những người không quen biết:

- Ngày 05/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho những người không quen biết với số tiền là 5.399.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.920.000 đồng. Tổng số tiền Ngọc A đánh bạc là 7.319.000 đồng.

- Ngày 07/8/2018, Ngọc A bán số lô, số đề cho những người không quen biết với số tiền là 3.737.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 2.560.000 đồng. Tổng số tiền Ngọc A đánh bạc là 6.297.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đào Ngọc A, Dương Văn B, Ninh Văn L, Mai Văn T, Lý Đình H đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề như đã nêu trên. Như vậy số tiền Đào Ngọc A dùng đánh bạc trái phép với các đối tượng dưới hình thức số lô, số đề vào các ngày 05/8/2018 là 9.729.000 đồng; ngày 06/8/2018 là 4.260.000 đồng; ngày 07/8/2018 là 7.252.000 đồng.

Ngoài hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức trò chơi điện tử game bắn cá, quá trình điều tra Lý Đình H khai có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Đào Hữu H, sinh năm 1988 và Đào Hoàng H, sinh năm 2000 đều ở thôn S 2, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Dương Văn V khai có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Dương Văn N, sinh năm 1987 ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nhưng Dương Văn N, Đào Hữu H và Đào Hoàng H không thừa nhận đánh số lô, đề với Dương Văn V và Lý Đình H). Cụ thể như sau:

* Đối với Đào Hoàng H (Hải sử dụng sim số 0949.761.237 nhắn vào số 0912.297.345 của Lý Đình H): Ngày 06/8/2018, Lý Đình H bán số lô, số đề cho

Hải với số tiền là 1.300.000 đồng (gồm: số lô là 1.150.000 đồng, xiên 2 là 150.000 đồng), nhưng không trúng thưởng.

* Đối với Đào Hữu H (Đào Hữu H sử dụng sim số 01239.854.321 và sim số 01665.702.815 nhắn vào số 0912.297.345 của Lý Đình H):

- Ngày 28/7/2018, Lý Đình H bán số lô, số đề cho Đào Hữu H với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 30/7/2018, Lý Đình H bán số lô, số đề cho Đào Hữu H với số tiền là 400.000 đồng (gồm số đề 2 cửa là 400.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 02/8/2018, Lý Đình H bán số lô, số đề cho Đào Hữu H với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 03/8/2018, Lý Đình H bán số lô, số đề cho Đào Hữu H với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 05/8/2018, Lý Đình H bán số lô, số đề cho Đào Hữu H với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Tại phần tin nhắn qua phần mềm nhắn tin Messenger của ứng dụng Facebook có nick “Rô Cá H” (không xác định được ngày, tháng, năm) thể hiện Lý Đình H bán số lô, số đề cho Đào Hữu H với số tiền là 1.850.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng, số đề 2 cửa là 700.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

* Đối với Đào Ngọc A (Lý Đình H sử dụng sim số 0912.297.345 nhắn vào số 0986.882.964 của Ngọc A):

- Ngày 30/7/2018, H ghi số lô, số đề với Ngọc A với số tiền là 400.000 đồng (gồm số đề 2 cửa là 400.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 03/8/2018, H ghi số lô, số đề với Ngọc A với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

- Ngày 05/8/2018, H ghi số lô, số đề với Ngọc A với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

* Đối với Dương Văn N (V sử dụng sim số 01683.561.766 nhắn vào số 0982.616.641 của N): Ngày 07/6/2018, V ghi số lô, số đề với N với số tiền là 1.150.000 đồng (gồm số lô là 1.150.000 đồng) nhưng không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, Lý Đình H, Dương Văn V khai nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động và tin nhắn của mạng xã hội Facebook với Đào Hoàng H, Đào Hữu H, Đào Ngọc A; Dương Văn N. Tuy nhiên Đào Hoàng H và Đào Hữu H không thừa nhận có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Lý Đình H; Dương Văn N không thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Dương Văn V; Đào Ngọc A chỉ thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề (trong tin nhắn thu giữ vào hồi 17 giờ 51 phút ngày 05/8/2018 trên máy điện thoại di động của Đào Ngọc A với số tiền đánh bạc trái phép với Lý Đình H là 1.150.000 đồng), ngoài ra Ngọc A không thừa nhận có hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề nào khác với Lý Đình H. Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho

Lý Đình H đối chất với Đào Hoàng H, Đào Hữu H và Đào Ngọc A; Dương Văn V đối chất với Dương Văn N nhưng Đào Hoàng H, Đào Hữu H, Đào Ngọc A và Dương Văn N vẫn không thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề như đã nêu trên. Do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý các đối tượng nêu trên.

Đối với hành vi đánh bạc của Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H, Mai Văn T và Dương Văn V có dấu hiệu của tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên hành vi đánh bạc trái phép của Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H, Mai Văn T và Dương Văn V chỉ là vi phạm hành chính, chưa cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự, vì lượng tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này. Do vậy, Cơ quan Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H và Mai Văn T về hành vi mua số lô, số đề quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Xử phạt Dương Văn V và Lý Đình H về hành vi đánh bạc bằng trò chơi điện tử quy định tại khoản 02 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, ở C, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang bị bắt quả tang khi đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng trò chơi điện tử bắn cá tại quán game bắn cá do Lý Đình H quản lý. Sau khi làm việc tại Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở T đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra đã T hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng nào có tên tuổi, địa chỉ như đối tượng khai.

Đối với đối tượng tên Quốc là người mà Ngọc A khai đánh bạc với Ngọc A. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã T hành xác minh tại xã S, thành phố B nhưng không xác định được người nào có tên, tuổi, địa chỉ như Ngọc A khai. Còn các đối tượng khác tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề, do bị can khai không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với Đào Ngọc Q là người thuê Lý Đình H trông coi, quản lý quán game bắn cá tại thôn L, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra xác định giữa Q và H không có sự bàn bạc, thỏa thuận với nhau về việc đánh bạc với khách bằng trò chơi điện tử bắn cá. Việc H tự ý tham gia đánh bạc với khách chơi, không thông báo cho anh Q biết, nên không có căn cứ xử lý đối với Đào Ngọc Q về hành vi đánh bạc.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số IMEI 359279049540989, chiếc điện thoại di động Mobistel IMEI 1 là 865842025768499 và số IMEI 2 là 865842025788089 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX có biển kiểm soát 98B2- 610.69 tạm giữ của Dương Văn V. Qua điều tra xác định những tài sản trên là của Dương Văn V không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại số tài sản trên cho Dương Văn V.

Đối với số tiền 1.300.000 đồng tạm giữ của Dương Văn V, qua điều tra xác định có 200.000 đồng là tiền V có được khi đánh bạc dưới hình thức trò chơi game bắn cá với H, còn lại 1.100.000 đồng là tiền của chị Lê Thị H, sinh năm 1986 (là vợ V) ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại số tiền 1.100.000 đồng cho chị Hằng.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone có số IMEI là 356558088094617 và số tiền 5.900.000 đồng tạm giữ của Lý Đình H. Qua điều tra xác định số tiền 5.900.000 đồng là của chị Đào Thị L, sinh năm 1989 (là chị dâu H), còn chiếc điện thoại di động là của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 (là vợ H) đều ở thôn S 1, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Chị Lan đưa cho H số tiền trên để mua đồ đặc gia đình; chị Tâm cho H mượn chiếc điện thoại trên để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định trả lại số tiền, chiếc điện thoại di động trên cho chị Lan và chị Tâm.

Đối với số tiền 3.900.000 đồng tạm giữ của Đào Ngọc A. Qua điều tra xác định có 100.000 đồng là tiền mà Ngọc A sử dụng mua điểm khi chơi đánh bạc bằng trò chơi game bắn cá với Lý Đình H, còn lại số tiền 3.800.000 đồng là của bà Đào Thị V, sinh năm 1960 (là mẹ Ngọc A) ở thôn S 2, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đưa cho Ngọc A để mua đồ dùng gia đình hộ bà Vân. Vì vậy Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại số tiền 3.800.000 đồng trên cho bà Vân.

Đối với số tiền 12.500.000 đồng tạm giữ của Lý Đình H khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định trong số 12.500.000 đồng trên có 800.000 đồng (gồm 500.000 đồng H có được khi đánh bạc với Dương Văn V và 300.000 đồng H có được khi đánh bạc với đối tượng tự khai là Nguyễn Minh T) có liên quan đến hành vi đánh bạc; còn 11.650.000 đồng là tiền của Đào Ngọc Q giao cho H để mua sắm đồ đạc, sửa chữa quán, không sử dụng vào mục đích đánh bạc; số tiền 50.000 đồng là tiền V trả nợ cho H, vì trước đó V có vay của H nên Cơ quan cảnh sát điều tra quyết định trả lại cho Đào Ngọc Q số tiền 11.650.000 đồng và trả lại cho H số tiền 50.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 thẻ từ màu xanh kích thước (2,5x 4) cm trên thẻ có in số 2013301342962; 01 thẻ từ kích thước (2,5x 4) cm nền màu xanh, in hình chữ Trung Quốc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 359316060779565; 01 máy game bắn cá kích thước (193x 140x 73) cm và số tiền 1.500.000 đồng được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại cơ quan điều tra Đào Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án như trên, Cáo trạng số 20/KSĐT ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu.

Anh Dương Văn N có mặt tại phiên tòa không thừa nhận việc đánh bạc với anh Dương Văn V.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt nhưng đều có lời khai trong hồ sơ như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”

2, Về hình phạt:

- Áp dụng tại khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đào Ngọc A từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 20 tháng đến 22 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến ngày 28/8/2018 của bản án mới này và thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 09/12/2017 của bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

3, Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 359316060779565 và số tiền 1.500.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ từ màu xanh kích thước (2,5x 4) cm trên thẻ có in số 2013301342962; 01 thẻ từ kích thước (2,5x 4) cm nền màu xanh, in hình chữ Trung Quốc.

- Trả lại cho anh Đào Ngọc Q 01 máy game bắn cá kích thước (193x 140x 73) cm.

- Buộc bị cáo nộp lại 1.150.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

4, Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Bị cáo, anh N không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 05/8/2018, ngày 06/8/2018 và ngày 07/8/2018, Đào Ngọc A có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H, Mai Văn T và các đối tượng khác. Đến 20 giờ 50 phút ngày 07/8/2018, Ngọc A có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức trò chơi điện tử game bắn cá với Lý Đình H thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền Đào Ngọc A dùng đánh bạc trái phép ngày 05/8/2018 là 9.729.000 đồng, ngày 06/8/2018 là 4.260.000 đồng, ngày 07/8/2018 là 7.352.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa, hành vi phạm tội của bị cáo có thể làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác, là nguyên nhân gây nên những thiệt hại vật chất và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy vụ án cần phải được xét xử tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị xét xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các ngày 05/8/2018, ngày 06/8/2018 và ngày 07/8/2018 bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm để khởi tố; Bị cáo đã bị xét xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang, trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm

tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ hai lần trở lên và tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên cần phải áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt của Bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B và tổng hợp với hình phạt của bản án mới, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 09/12/2017 của bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B và thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến ngày 28/8/2018 của bản án mới.

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không thuộc trường hợp hộ nghèo hay có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng bị cáo cùng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng thực hiện hành vi liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 359316060779565 và số tiền 1.500.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ từ màu xanh kích thước (2,5x 4) cm trên thẻ có in số 2013301342962; 01 thẻ từ kích thước (2,5x 4) cm nền màu xanh, in hình chữ Trung Quốc do các vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho anh Đào Ngọc Q 01 máy game bắn cá kích thước (193x 140x 73) cm do đây là tài sản của anh Đào Ngọc Q, khi anh H được anh Q giao các tài sản này, anh H đã dùng để thực hiện việc đánh bạc mà không bàn bạc trao đổi gì với anh Đào Ngọc Q.

- Đối với số tiền 1.150.000 đồng anh H đã thanh toán cho bị cáo khi bị cáo nhận tin nhắn đánh bạc từ anh H vào ngày 05/8/2018, cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này sung Ngân sách nhà nước.

- Các vật chứng khác do cơ quan Cảnh sát điều tra thu của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý trả lại cho họ, nay không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về các vấn đề khác có liên quan:

- Đối với hành vi đánh bạc của Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H, Mai Văn T và Dương Văn V có dấu hiệu của tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên hành vi đánh bạc trái phép của Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H, Mai Văn T và Dương Văn V, Cơ quan Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Dương Văn B, Ninh Văn L, Lý Đình H và Mai Văn T về hành vi mua số lô, số đề quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Xử phạt Dương Văn V và Lý Đình H về hành vi đánh

bạc bằng trò chơi điện tử quy định tại khoản 02 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Minh T, sinh năm 1988 ở C, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang bị bắt quả tang khi đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng trò chơi điện tử bắn cá tại quán game bắn cá do Lý Đình H quản lý. Sau khi làm việc tại Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở T đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra đã T hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng nào có tên tuổi, địa chỉ như đối tượng khai.

- Đối với đối tượng tên Quốc là người mà Ngọc A khai đánh bạc với Ngọc A. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã T hành xác minh tại xã S, thành phố B nhưng không xác định được người nào có tên, tuổi, địa chỉ như Ngọc A khai. Còn các đối tượng khác tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề, do bị cáo khai không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

- Đối với Đào Ngọc Q là người thuê Lý Đình H trông coi, quản lý quán game bắn cá tại thôn Liêm Xuyên, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra xác định giữa Q và H không có sự bàn bạc, thỏa thuận với nhau về việc đánh bạc với khách bằng trò chơi điện tử bắn cá. Việc H tự ý tham gia đánh bạc với khách chơi, không thông báo cho anh Q biết, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý đối với Đào Ngọc Q về hành vi đánh bạc.

- Việc Lý Đình H, Dương Văn V khai nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động và tin nhắn của mạng xã hội Facebook với Đào Hoàng H, Đào Hữu H, Đào Ngọc A; Dương Văn N. Tuy nhiên, Đào Hoàng H và Đào Hữu H không thừa nhận có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Lý Đình H; Dương Văn N không thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề với Dương Văn V; Đào Ngọc A chỉ thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề (trong tin nhắn thu giữ vào hồi 17 giờ 51 phút ngày 05/8/2018 trên máy điện thoại di động của Đào Ngọc A với số tiền đánh bạc trái phép với Lý Đình H là 1.150.000 đồng), ngoài ra Ngọc A không thừa nhận có hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề nào khác với Lý Đình H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để xử lý các hành vi này.

Do cơ quan cảnh sát điều tra không đủ căn cứ làm rõ về các hành vi của các đối tượng như nêu trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về hình sự đối với những hành vi như nêu trên trong vụ án này.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đào Ngọc A 01 năm tù, tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/11/2017 đến ngày 09/12/2017 của bản án số 50/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B và thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến ngày 28/8/2018 của bản án mới.

2.2. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng đối với bị cáo Đào Ngọc A để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 359316060779565 và số tiền 1.500.000 đồng

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ từ màu xanh kích thước (2,5x 4) cm trên thẻ có in số 2013301342962 và 01 thẻ từ kích thước (2,5x 4) cm nền màu xanh, in hình chữ Trung Quốc;

3.3. Trả lại cho anh Đào Ngọc Q 01 máy game bắn cá kích thước (193x 140x 73) cm.

3.4. Buộc bị cáo nộp 1.150.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Đào Ngọc A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh Dương Văn N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP. B.
- Công an TP. B.
- Chi cục THADS TP.B.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Thắng

